

như đã quy định trong Chỉ thị số 202-HĐBT ngày 10-7-1985 của Hội đồng Bộ trưởng.

K.T. Bộ trưởng K.T. Tổng cục trưởng  
 Bộ Nội vụ Tổng cục Hải quan  
 Thứ trưởng Phó Tổng cục trưởng  
**PHẠM TÂM LONG LÂM VĂN ĐỘ**

**NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NGHIỆP  
 THỰC PHẨM — TÀI CHÍNH — Y TẾ**

**THÔNG TƯ liên Bộ số 13-TT/LB  
 ngày 18-7-1988 về chế độ lương  
 thực đối với cán bộ y tế xã,  
 phường, thị trấn.**

Đề giải quyết chế độ lương thực cho cán bộ y tế xã, phường, thị trấn (dưới đây gọi chung là xã) theo Quyết định số 123-HĐBT ngày 19-8-1987 của Hội đồng Bộ trưởng, liên Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm — Tài chính — Y tế hướng dẫn như sau:

1. Cán bộ y tế công tác tại các trạm y tế phường, xã vùng cao, biên giới, hải đảo, v.v... đang được Nhà nước bán lương thực theo giá ổn định như cán bộ, công nhân viên chức trong biên chế Nhà nước ở tại địa phương thì vẫn được giữ nguyên theo Thông tư số 33-TT/LB ngày 27-12-1983 của liên Bộ Y tế — Nông nghiệp và Lương thực.

2. Cán bộ y tế công tác tại các trạm y tế ở các xã đồng bằng, trung du và những xã khác còn lại tùy theo điều kiện và khả năng từng địa phương mà hợp tác xã

nông nghiệp, tập đoàn sản xuất nông nghiệp bán lương thực bằng 20kg thóc/tháng (hoặc màu quy gạo) theo giá bán cho xã viên hoặc cán bộ chủ chốt xã và được bù chênh lệch giữa giá bán cho xã viên hoặc cán bộ chủ chốt xã với giá ổn định cho cán bộ công nhân viên Nhà nước tại địa phương. Nếu xã không có đủ lương thực bán theo tiêu chuẩn trên, thì của hàng lương thực quận, huyện bán bù số thiếu theo giá kinh doanh lương thực của địa phương và được bù chênh lệch giữa giá bán ổn định cho cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước với giá kinh doanh lương thực ở địa phương.

Ở những xã mà tình hình lương thực quá khó khăn Ủy ban Nhân dân xã cần tạo mọi điều kiện để cán bộ y tế tự túc được một phần lương thực nhằm giảm bớt phần lương thực mà hợp tác xã, tập đoàn sản xuất phải bán cho cán bộ y tế.

3. Ở những nơi không có điều kiện để giải quyết lương thực cho cán bộ y tế xã theo quy định trên thì phải trả tiền bù chênh lệch giữa giá kinh doanh lương thực địa phương và giá bán ổn định cho công nhân viên chức Nhà nước của địa phương.

4. Đối với cán bộ y tế xã được cửa hàng lương thực quận, huyện bán bù số lương thực thiếu theo giá kinh doanh lương thực phải làm các thủ tục mua lương thực như sau:

— Mỗi trạm y tế xã được cấp một số mua lương thực theo giá kinh doanh lương thực hàng tháng. Danh sách cán bộ y tế được mua lương thực phải do Ủy ban Nhân dân xã đề nghị có xác nhận của trưởng phòng y tế huyện, quận thì mới có giá trị.

— Sở lương thực của mỗi trạm y tế xã cứ 6 tháng xét duyệt lại một lần vào tháng 1 và tháng 7 hàng năm.

5. Kinh phí bù chênh lệch giá lương thực thực hiện theo nguyên tắc nơi nào trả sinh hoạt phí cho cán bộ y tế xã thì nơi đó trả bù chênh lệch giá, cụ thể là:

— Cán bộ y tế công tác ở những phường, xã nói ở điểm 1 của Thông tư này do ngân sách quận, huyện đài thọ.

— Cán bộ y tế công tác ở những xã nói ở điểm 2 của Thông tư này do ngân sách xã đài thọ, nếu thiếu thì ngân sách huyện, quận xét trợ cấp để bảo đảm cho cán bộ y tế xã được mua đủ lương thực theo tiêu chuẩn.

Các xã phải có những biện pháp để thực hiện tốt hướng dẫn của liên Bộ Y tế — Tài chính về thu quỹ sự nghiệp y tế xã nhằm tăng thêm nguồn thu để hỗ trợ tiền bù giá mua lương thực cho cán bộ y tế xã.

6. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Trong khi thực hiện, nếu có gì khó khăn, đề nghị phản ảnh về liên Bộ đề nghiên cứu giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

*Thủ trưởng*

PHẠM SONG

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

*Thủ trưởng*

LÝ TÀI LUẬN

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm

*Thủ trưởng*

CHU MẠNH

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC — Y TẾ  
QUYẾT ĐỊNH liên Bộ số 612-LB/  
UBVGNN/BYT ngày 20-7-1988  
về giá bán lẻ thuốc chữa bệnh.

CHỨC NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ  
NHÀ NƯỚC  
BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 90-HĐBT ngày 24-5-1988 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành danh mục sản phẩm do Nhà nước định giá;

Trong khi chờ đợi Hội đồng Bộ trưởng quyết định về chính sách toàn diện giá thuốc chữa bệnh;

Sau khi trao đổi với các ngành và tham khảo ý kiến một số địa phương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.— Nay tạm thời quy định giá bán lẻ một số mặt hàng thuốc chữa bệnh như phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2.— Căn cứ mức giá chuẩn ở điều 1 và chế độ phân công, phân cấp quản lý giá hiện hành, Bộ Y tế quyết định giá bán